

Bản án số: 53/2019/HSST

Ngày: 18/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Trịnh Thị Tuyên

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/HSST ngày 29/8/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 04/9/2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Đ-** sinh năm 1977; Nơi sinh, nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn T, xã V, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tái (đã chết) và bà Ngô Thị Khảm; có vợ Vũ Thị Thuần – sinh năm 1981 và 03 con (lớn nhất SN 2000, nhỏ nhất SN 2015); tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 05/4/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 08/01/2006. Bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 18/6/2019 đến nay. Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Chi nhánh số 7 – TP. Hà Nội (Có mặt).

**** Người làm chứng:*** Trương Thị Thủy – sinh năm 1976 (Vắng mặt)
Trú tại: thôn Trung Thịnh, xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 18/6/2019, Nguyễn Văn Đ bắt xe buýt đi từ Ba La – Hà Đông về Trung tâm thị trấn Vân Đình. Khi xuống xe thì gặp bạn nghiện mới quen là “Công” ở Mỹ Đức, Hà Nội. Công rủ Đ góp tiền cùng đi mua ma túy về sử dụng, Đ đồng ý, ngồi lên sau xe mô tô không có biển kiểm soát của Công rồi cả hai cùng đi. Trên đường đi Đ đưa cho Công 70.000đ góp tiền mua ma

túy. Khi đến thôn Ngọc Động, Phương Tú, Ứng Hòa thì Đứng ở ngoài đợi còn Công đi tìm và mua được 02 gói rồi đem ra đưa cho Đv và nói mua của một người đàn ông tên “Ngọc” hết 400.000đ. Đốt 02 gói ma túy vào túi quần bên phải rồi Công chờ Đđi tìm chỗ sử dụng. Khi đến ngã ba Cầu Lão, Trường Thịnh, Ứng Hòa thì Công dừng xe bào Đđợi để mình đi mua xi lanh và nước cất. Đxuống xe đi vào quán nước dễ đường ngồi đợi thì bị Công an Ứng Hòa kiểm tra. Đtự nguyện lấy 02 gói ma túy từ trong túi quần giao nộp và khai nhận đó là ma túy mà Đv và Công về đi mua về để cùng sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo qui định.

Vật chứng thu giữ: - 02 gói bên ngoài bọc nilon, bên trong bọc bằng giấy, trong cùng có các cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1;

Kết luận giám định số 3972/KLGD-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định: *“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bọc ngoài bằng nilon (ký hiệu A1) đều là ma túy loại Hêrôin, tổng khối lượng 0,260 gam”*.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn Đv về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư chứa ma túy gửi lại sau giám định. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo (ông Cường) nhất trí với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát; tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ nghèo của địa phương, bị cáo nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định. Đây là những căn cứ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo cũng nhất trí với quan điểm, đề nghị của ông Cường, không có ý kiến bổ sung gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, ngày 18/6/2019 Đ đã có hành vi cất giấu, tàng trữ trong người 02 gói ma túy loại Heroin có tổng khối lượng là 0,260gam, mục đích để sử dụng. Khi Đ đang ngồi ở quán nước tại Cầu Lã, Trường Thịnh, Ứng Hòa thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang nên đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Về nhân thân, năm 2005 đã bị xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương, phù hợp với quan điểm, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo. Đây là những căn cứ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Đối với đối tượng Đ khai tên là “Công” là bạn nghiện mới quen ở Mỹ Đức, Hà Nội, khoảng 30 tuổi, người gầy, cao khoảng 1,6m; Công là người rủ Đ góp tiền cùng đi mua ma túy về sử dụng chung, sau đó Công dùng xe máy không có biển kiểm soát chở Đ xuống Ngọc Động, Phương Tú mua ma túy, Công là người trực tiếp mua ma túy, sau khi mua được ma túy Công đưa cho Đ cất giữ, việc Công và người bán ma túy tên là Ngọc (như Công nói) ở đâu Đ không biết. Mặt khác, Đ cũng không biết cụ thể họ tên và địa chỉ cụ thể của Công ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý đối với Công, xử lý đối với người bán ma túy cho Công cũng như xử lý đối với chiếc xe mô tô của Công.

[5] Về vật chứng: Phong bì thư chứa ma túy được hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Nguyễn Văn Đ24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2019; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định (*Có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 04/9/2019*).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo; Người BCCBC;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

